

Số: 02/2024/QĐST-DS

Tuyên Hóa, ngày 26 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Hữu Tình

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Linh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá tham gia phiên họp:
Bà Cao Mỹ Giang - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 25/2023/TLST - VDS ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2024/QĐST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2024.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị **Mai Thị T**, sinh năm 1980

Địa chỉ: **Thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình** “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh **Võ Tiến D**, sinh năm 1980

Nơi cư trú cuối cùng: **Thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình** “vắng mặt”.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, tại bản tự khai ngày 19/10/2023 và tại phiên họp chị **Mai Thị T** trình bày:

Chị và anh **Võ Tiến D** kết hôn với nhau năm 2001, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2011 do hoàn cảnh kinh tế gặp nhiều khó khăn nên anh **Võ Tiến D** đã đi làm ăn ở **miền N**. Thời gian đầu khi đi làm ăn thì anh **D** có liên lạc về với gia đình, tuy nhiên kể từ cuối năm 2011 thì anh **D** không gọi điện và không liên lạc gì với gia đình nữa. Sau khi mất liên lạc với anh **D**, chị **T** cùng gia đình đã cố gắng tìm cách liên lạc với anh **D** nhưng không được. Chị **T** cùng anh em trong gia đình đã đi tìm kiếm anh **D** nhiều nơi, đăng thông tin lên mạng xã hội và các phương tiện khác để tìm tung tích anh **D** nhưng không có kết quả.

Từ khi bỏ đi đến nay đã hơn 10 năm nhưng anh **D** không có liên lạc gì với gia đình, cũng không về địa phương lần nào, hiện nay anh **D** ở đâu chị **T** và gia đình không biết. Vì vậy chị **T** đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa tuyên bố anh **Võ Tiến D** mất tích.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa phát biểu ý kiến :

Về thủ tục tố tụng: Tòa án tiến hành thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền và thời hạn theo quy định của pháp luật. Việc ra các văn bản tố tụng cũng như các thủ tục tố tụng tại phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung: đề nghị căn cứ khoản 3 Điều 27, các Điều 365, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 68 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn yêu cầu của chị **Mai Thị T**, tuyên bố anh **Võ Tiến D** mất tích. Về lệ phí giải quyết việc dân sự buộc chị **T** phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa nhận định:

[1] Chị **Mai Thị T**, sinh ngày: 01/01/1980 có hộ khẩu thường trú tại **Thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình**, là vợ của anh **Võ Tiến D**. Năm 2011 anh **Võ Tiến D** bỏ đi khỏi nơi cư trú mà không báo với chị **T** cũng như người thân trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương). Sau khi anh **D** bỏ đi chị **T** đã đi tìm kiếm nhiều nơi, nhiều lần nhưng không có kết quả. Từ khi bỏ đi đến nay đã hơn 02 năm nhưng anh **D** không có liên lạc gì với chị **T** và gia đình. **Anh D1** cũng không quay về địa phương lần nào, đến nay không ai biết tin tức gì của anh **D1**, cũng như không ai biết được anh **D1** đang sinh sống hay làm ăn ở đâu.

[2] Ngày 30/8/2023 chị **Mai Thị T** có đơn yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh **Võ Tiến D**. Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh **Võ Tiến D** trên **B** và **Trung tâm Q**.

B đã đăng tin liên tiếp trên ba số báo 87, 88, 89 trong các ngày 01/11/2023, 03/11/2023 và ngày 08/11/2023. Đài tiếng nói Việt Nam đã phát thanh trên sóng VOV2 vào lúc 17 giờ 30 phút các ngày 27/10/2023, 28/10/2023 và ngày 29/10/2023 để anh **D** biết trở về Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa giải quyết theo quy định của pháp luật nhưng cho đến nay đã hết thời hạn thông báo, nhấn tin 4 tháng mà anh **D** vẫn không trở về địa phương nơi cư trú, không có mặt tại Tòa án, không có tin tức gì của anh **Võ Tiến D**.

[3] Từ những căn cứ trên thấy rằng việc chị **Mai Thị T** yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa tuyên bố anh **Võ Tiến D** mất tích là có căn cứ nên cần áp dụng Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự để chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc chị **Mai Thị T** phải chịu theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, các Điều 367, Điều 370, Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của chị **Mai Thị T** đối với anh **Võ Tiến D**.

2. Tuyên bố anh **Võ Tiến D**, sinh năm 1980, cư trú tại thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình mất tích.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị **Mai Thị T** phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0000258 ngày 02/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa. Chị **Mai Thị T** đã nộp đủ lệ phí.

4. Về chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: ghi nhận chị **Mai Thị T** đã nộp và chi phí xong.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị **Mai Thị T** có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Anh **Võ Tiến D** vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày niêm yết quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Đương sự;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- UBND xã Kim Hóa;
- Lưu Hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

đã ký

Phạm Hữu Tình